

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT:**  
Năm 2015

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **3702226772**
- Vốn điều lệ: **360.000.000.000 đồng**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **300.500.000.000 đồng**
- Địa chỉ: **Số 7 Ngô Văn Trị, phường Phú Lợi, Tp.Thủ Dầu Một, Bình Dương**
- Số điện thoại: **0650.3842255/3842277**
- Số fax: **0650.3841838**
- Website: **tdmwater.vn**
- Mã cổ phiếu: **TDM**

**2. Quá trình hình thành và phát triển.**

Công Ty được thành lập ngày 07 tháng 11 năm 2013 với mục tiêu khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch sinh hoạt, thoát nước và xử lý nước thải, xây dựng công trình công ích, buôn bán vật tư ngành nước... Những mốc sự kiện quan trọng đối với hoạt động kinh doanh của Công ty được trình bày dưới đây:

Ngày 07/11/2013 công ty thành lập theo giấy ĐKKD số 3702226772 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.

Từ khi thành lập đến T9/2014 triển khai xây dựng dự án Cấp nước Nam Thủ Dầu Một công suất 45.000m<sup>3</sup>/ngày đêm.

Giai đoạn 1 Nhà máy nước Nam Thủ Dầu Một Công suất 45.000m<sup>3</sup>/ngày đêm khánh thành chính thức đưa vào sử dụng tháng 10/2014.

Đến tháng 02/2015 Công ty đã khởi công giai đoạn 2 Nhà máy nước Nam Thủ Dầu Một mở rộng công suất 45.000m<sup>3</sup>/ngày đêm, nâng tổng công suất nhà máy lên 100.000m<sup>3</sup>/ngày đêm.

Giai đoạn 2 khánh thành đưa vào sử dụng tháng 10/2015.

**Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

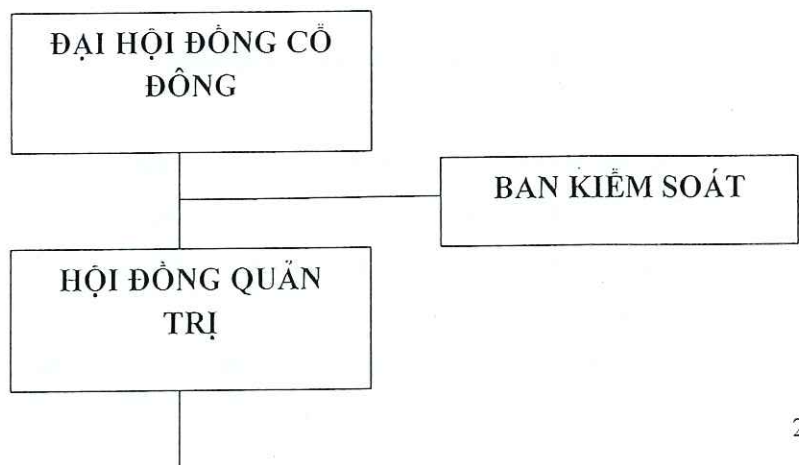
- Khai thác, xử lý và cung cấp nước.  
Chi tiết: Đầu tư, khai thác, xử lý, cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt và sản xuất.
- Thoát nước và xử lý nước thải.  
Chi tiết: Đầu tư, quản lý hệ thống thoát nước.
- Xây dựng công trình công ích.
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí.  
Chi tiết: Thi công xây dựng, sửa chữa hệ thống cấp thoát nước.
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan  
Chi tiết:  
+ Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp.

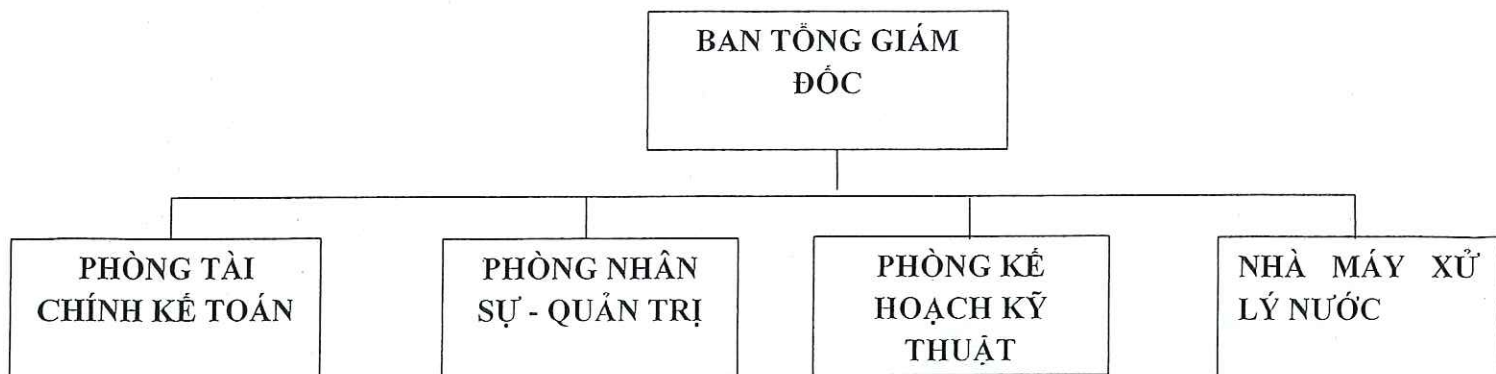
- + Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp.
- + Thiết kế cấp thoát nước.
- + Thiết kế điện công trình dân dụng, công nghiệp.
- + Thiết kế các công trình thủy lợi vừa và nhỏ.
- + Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp.
- + Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình hạ tầng kỹ thuật.
- + Lập dự toán, dự án đầu tư xây dựng công trình.
- Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đầu.  
Chi tiết: Bán lẻ vật tư ngành nước.
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu.  
Chi tiết: Bán buôn vật tư ngành nước.
- Xây dựng nhà các loại.
- Lắp đặt hệ thống điện:  
Chi tiết: Thi công đường dây trung, hạ thế, trạm biến áp, hệ thống chiếu sáng công cộng
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng  
(trừ hoạt động bãi cát)
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác.  
(Không hoạt động tại trụ sở chính)
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác.
- Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đầu.  
Chi tiết: Dịch vụ tư vấn về môi trường.
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác.
- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật.  
Chi tiết: Dịch vụ phân tích, đánh giá chất lượng nước, môi trường.

Địa bàn kinh doanh: hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu tập trung vào sản xuất và cung cấp nước sạch cho khu vực Nam Thủ Dầu Một. Kênh phân phối bán sỉ qua đồng hồ tổng cho Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Môi trường Bình Dương (Biwase).

*Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.*

**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC  
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT**





**3. Định hướng phát triển**

Năm 2016, Công ty tiếp tục kiện toàn lại bộ phận sản xuất, khai thác và sử dụng hết năng lực sản xuất hiện có nhằm tăng sản lượng sản xuất.

Hoàn thiện quy trình công nghệ để sản xuất nước luôn đạt tiêu chuẩn.

Phối hợp cùng Xí nghiệp Cấp nước Dĩ An - Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước - Môi trường Bình Dương phát triển mạng lưới nhằm tăng sản lượng sản xuất phát triển khách hàng và sản lượng tiêu thụ nước của Công ty.

Tiếp tục tái cấu trúc lại cơ cấu nguồn vốn của Công ty để tăng nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và những năm tiếp theo (giảm vay vốn ngân hàng).

Tiếp tục hoàn thiện công tác đào tạo đội ngũ cán bộ quản trị sản xuất, kinh doanh, kỹ thuật, tài chính chuyên nghiệp, đủ sức thực hiện những mục tiêu trên.

Tiếp tục đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước ở các vùng trong địa bàn tỉnh Bình Dương.

**4. Các rủi ro:**

Về mặt kinh tế xã hội: vẫn còn nhiều khó khăn thách thức: lạm phát ở mức an toàn nhưng còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ.

Về nguồn vốn: Do hiện tại phần lớn chi phí hoạt động kinh doanh của Công ty là vốn vay ngân hàng nên chi phí lãi vay cao làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty

**II. Tình hình hoạt động trong năm**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Sản lượng nước bán qua đồng hồ tổng cho Xí nghiệp Cấp nước Dĩ An – Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – Môi trường Bình Dương năm 2015 như sau:

| TT | Mục                     | ĐVT                  | Kế hoạch Năm 2015 | Thực hiện Năm 2015 | TH/KH   |
|----|-------------------------|----------------------|-------------------|--------------------|---------|
| 1  | Công suất nhà máy       | m <sup>3</sup> /ngày | 50.000-100.000    | 100.000            |         |
|    | Công suất sử dụng       | m <sup>3</sup> /ngày | 50.000-70.000     | 60.000             |         |
|    | Sản lượng sản xuất      | m <sup>3</sup>       | 19.200.000        | 20.496.488         | 106,75% |
|    | Sản lượng nước tiêu thụ | m <sup>3</sup>       | 19.200.000        | 19.701.957         | 102,61% |
| 2  | Giá bán                 | đồng/m <sup>3</sup>  | 4.741- 5.240      | 4.741- 5.240       |         |
| 3  | Doanh thu sản xuất nước | 1.000 đồng           | 92.935.000        | 101.919.224        | 109,67% |

|   |                               |            |            |            |         |
|---|-------------------------------|------------|------------|------------|---------|
| 4 | Doanh thu khác (lãi tiền gửi) | 1.000 đồng | 6.007.000  | 5.253.527  | 87,46%  |
| 5 | Chi phí                       | 1.000 đồng | 74.829.213 | 71.800.039 | 95,95%  |
| 6 | Lợi nhuận trước thuế          | 1.000 đồng | 24.113.546 | 35.384.875 | 146,74% |
| 7 | Nộp ngân sách                 | 1.000 đồng | 972.000    | 1.233.578  | 126,91% |
| 8 | Lợi nhuận sau thuế            | 1.000 đồng | 23.141.546 | 35.384.875 | 152,91% |

### Đánh giá chung về tình hình SXKD

Các chỉ tiêu SXKD thực hiện năm 2015 đều đạt vượt kế hoạch so với kế hoạch đề ra năm 2015. Nhà máy Nước Dĩ An 2 – giai đoạn 2 vào hoạt động đúng kế hoạch.

Sản lượng nước thương phẩm bình quân: 53.616 m<sup>3</sup>/ngày.

Doanh thu bình quân năm 2015: 8,9 tỷ/tháng.

Chi phí sản xuất nước được kiểm soát tốt: 3.575 đồng/m<sup>3</sup>. Dự kiến chi cố tức 2015: 10%

## 2. Tổ chức và nhân sự

### 2.1 Ông: **Trần Thế Hưng** - Tổng giám đốc

CMND số: 280629047

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 05/09/1977 Nơi sinh: Bình Dương, Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không.

Quê quán: Thái Bình

Địa chỉ thường trú: 29/13, Tổ 9, khu 12, Phường Chánh Nghĩa, Tp.Thủ Dầu Một, Bình Dương

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, cử nhân luật.

Quá trình công tác:

Từ tháng 01/2002 đến 16/11/2013 Làm việc tại công ty TNHH MTV Cấp thoát nước - Môi trường Bình Dương.

Từ 17/11/2014 đến nay Tổng giám đốc công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

Chức vụ hiện Nay: Tổng giám đốc.

Số cổ phần hiện đang nắm giữ: 100.000 cổ phần

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: không.

### 2.2 Ông : **Nguyễn Hữu Bình** - Kế toán trưởng.

CMND số: 28064525

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 25/04/1978 Nơi sinh: Bình Dương, Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không.

Quê quán: Xã Tương Bình Hiệp, Thủ Dầu Một Bình Dương.

Địa chỉ thường trú: 236/1 Nguyễn Văn Tiết, Phú Cường Tp.Thủ Dầu Một, Bình Dương

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân QTKD.

Quá trình công tác:

Từ tháng 10/2000 đến 16/11/2013 Làm việc tại văn phòng và các chi nhánh của công ty TNHH MTV Cấp thoát nước - Môi trường Bình Dương.

Từ 17/11/2014 đến nay Kế toán trưởng công ty Cổ phần Nước Thù Dầu Một.

Chức vụ hiện Nay: Kế toán trưởng.

Số cổ phần hiện đang nắm giữ: 0 cổ phần

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: không.

3. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

| Chỉ tiêu                          | 2015            | Năm 2014       | % tăng giảm |
|-----------------------------------|-----------------|----------------|-------------|
| Doanh thu thuần                   | 101.919.224.527 | 19.295.647.173 | 428%        |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 35.372.713.219  | 11.383.061.836 | 24%         |
| Lợi nhuận khác                    | 12.162.363      | 522.214.300    |             |
| Lợi nhuận trước thuế              | 35.384.875.582  | 11.383.061.836 | 210%        |
| Lợi nhuận sau thuế                | 35.384.875.582  | 11.383.061.836 | 210%        |

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Các chỉ tiêu  | Năm 2015 | Năm 2014 | Ghi chú |
|---|----------|----------|---------|
| <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>                                  |          |          |         |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn:<br>TSLĐ/Nợ ngắn hạn                        | 1,275    | 1,291    |         |
| + Hệ số thanh toán nhanh:<br>TSLĐ - Hàng tồn kho<br>Nợ ngắn hạn         | 1,000    | 1,287    |         |
| <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>   |          |          |         |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản   | 0,646    | 0,637    |         |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu   | 1,826    | 1,756    |         |
| <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>                                   |          |          |         |
| + Vòng quay hàng tồn kho:<br>Giá vốn hàng bán<br>Hàng tồn kho bình quân | 1,4      | 49       |         |

|   |       |       |  |
|---|-------|-------|--|
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản                            | 0.04  | 0.03  |  |
| <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>                      |       |       |  |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần                | 0.347 | 0.590 |  |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu                 | 0.116 | 0.048 |  |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản                   | 0.041 | 0.017 |  |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | 0.053 | 0.590 |  |
| .....   |       |       |  |

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

ĐVT: Cổ phần

| Các chỉ tiêu                  | Năm 2015    | Tỷ lệ VĐL (%) |
|-------------------------------|-------------|---------------|
| Cổ đông tổ chức               | 23.400.000  | 78%           |
| Cổ đông cá nhân               | 7.800.000   | 22%           |
| Tổng số cổ phần đang lưu hành | 300.000.000 | 100%          |
| Cổ phần ưu đãi                | 0           |               |
| Cổ phần phổ thông             | 300.000.000 |               |

**III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2015, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu tập trung vào sản xuất nước sạch cung cấp cho Khu vực Nam Thủ Dầu Một. Kênh phân phối bán sỉ qua đồng hồ tổng của Biwase.

Doanh thu sản xuất nước của Công ty năm 2015 được 101 tỷ đồng đạt 109,67% so với kế hoạch là 92 tỷ đồng. Chịu ảnh hưởng nhiều bởi các yếu tố bên ngoài như giá nguyên liệu đầu vào tăng cao, lãi vay vốn ngân hàng, nhưng lợi nhuận sau thuế năm 2015 được 35,3 tỷ đồng đạt 152,92% so với kế hoạch 23 tỷ đồng.

Hoạt động tài chính năm 2015 đạt 87,6% so với kế hoạch năm 2015. Công ty đã đầu tư xây dựng cơ bản với tổng giá trị trên 254 tỷ đồng.

Công ty luôn quan tâm đến công tác quản trị nguồn nhân lực, tuyển dụng đào tạo, bổ trí thêm nhân sự hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Trong năm công ty đã tập trung đào tạo nhân viên giám sát nhà máy, công trình để đáp ứng yêu cầu phát triển, hoạt động xây dựng cơ bản của công ty.

2. Kế hoạch năm 2016:

Tiếp tục kiện toàn lại bộ máy sản xuất, khai thác và sử dụng hết năng lực sản xuất hiện có nhằm tăng sản lượng tối đa.

Hoàn thiện quy trình công nghệ để sản xuất đạt hiệu tiêu chuẩn.

Tiếp tục tái cấu trúc nguồn vốn để tăng nguồn vốn hoạt động SXKD năm 2016 và những năm tiếp theo.

Tiếp tục phát huy công tác đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý sản xuất, kinh doanh, kỹ thuật, tài chính chuyên nghiệp đủ sức thực hiện các mục tiêu phát triển của công ty.

**IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

1. Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh năm 2015, thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty quy định, nhằm đảm bảo lợi ích cổ đông và người lao động. Tổng Giám đốc đã triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế và nghị quyết của Hội đồng quản trị công ty.

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc công ty phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty giám sát các vấn đề:

+ Thực hiện nghị quyết Hội đồng quản trị và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 đề ra và việc thực hiện các Quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành về hoạt động của doanh nghiệp.

+ Hàng tháng, Tổng Giám đốc đều lập báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong tháng gửi Hội đồng quản trị; đồng thời qua các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh tính đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD, các chỉ tiêu kinh tế tài chính để có chỉ đạo kịp thời; Tổng Giám đốc công ty đã điều hành hoạt động của doanh nghiệp kịp thời đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho mọi hoạt động SXKD của doanh nghiệp.

+ Thông qua nội dung kiểm tra, đánh giá của Ban kiểm soát về tình hình tài chính và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc công ty.

+ Việc tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành khá tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Chính vì vậy mà mặc dù trong điều kiện cũng còn không ít khó khăn do công ty mới thành lập bước đầu, xong các chỉ tiêu chủ yếu về sản xuất kinh doanh và đầu tư vẫn được hoàn thành tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định của Công ty.

Dựa trên nề tảng đạt được HĐQT đề ra kế hoạch định hướng năm 2016 như sau:

Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 do Đại hội đồng cổ đông giao.

Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.

Linh hoạt chiến lược kinh doanh của Công ty phù hợp tình hình.

Cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến để đáp ứng đủ lực cho việc quản trị công ty theo định hướng phát triển.

Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty.

Mở rộng sản phẩm truyền thống, tìm kiếm thị trường mới, sản phẩm mới để đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng.

Chỉ đạo đẩy mạnh và đổi mới công tác đào tạo, tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm và chính sách lương – thưởng.

Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác.

### 3. Hội đồng quản trị

#### 3.1 Chủ tịch Hội đồng quản trị

|  |   |
|--|---|
| Họ và tên:                               | Nguyễn Văn Thiện  |
| Giới tính:                               | Nam   |
| Ngày sinh:                               | 31/12/1957  |
| Nơi sinh:                                | Bình Dương  |
| Số CMND:                                 | 280687466   |
| Quốc tịch:                               | Việt Nam  |
| Dân tộc:                                 | Kinh  |
| Địa chỉ thường trú:                      | Tân Định, Thị xã Bến Cát, Bình Dương  |
| Trình độ chuyên môn:                     | Thạc sĩ Môi trường  |
| Quá trình công tác:                      | Làm việc tại Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước –<br>Môi trường Bình Dương - Chức vụ Tổng giám đốc<br>Công ty. |
| <i>Từ 06/1976 đến nay</i>                | Chủ tịch Hội đồng quản trị  |
| Chức vụ đang nắm giữ tại Công Ty:        |   |
| Tổng số CP cá nhân nắm giữ               | 450.000 cổ phần, chiếm 1,5% vốn điều lệ   |
| Số lượng CP đại diện:                    | 7.800.000 cổ phần (đại diện phần vốn góp của Công<br>ty TNHH MTV Cấp thoát nước – Môi trường Bình<br>Dương  |
| Hành vi vi phạm pháp luật                | Không có  |
| Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công Ty: | Không có  |

#### 3.2 Thành viên Hội đồng quản trị

|  |   |
|--|---|
| Họ và tên:                               | Dương Hoàng Sơn   |
| Giới tính:                               | Nam   |
| Ngày sinh:                               | 15/01/1965  |
| Nơi sinh:                                | Bình Dương  |
| Số CMND:                                 | 280337426   |
| Quốc tịch:                               | Việt Nam  |
| Dân tộc:                                 | Kinh  |
| Địa chỉ thường trú:                      | 62 Khu 8 Tổ 107, Phường Hiệp Thành, Tp.Thủ Dầu<br>Một, Bình Dương   |
| Trình độ chuyên môn:                     | Kỹ sư Cơ khí  |
| Quá trình công tác:                      | Làm việc tại Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước –<br>Môi trường Bình Dương                                     |
| <i>Từ 01/10/1997 đến nay</i>             | Thành viên HĐQT   |
| Chức vụ đang nắm giữ tại Công Ty:        |   |
| Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:   | Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp<br>thoát nước – Môi trường Bình Dương                                |
| Tổng số CP cá nhân nắm giữ               | 450.000 cổ phần, chiếm 1,5% vốn điều lệ   |
| Số lượng CP đại diện:                    | 7.800.000 cổ phần (đại diện phần vốn góp của Công<br>ty TNHH MTV Cấp thoát nước – Môi trường Bình<br>Dương) |
| Hành vi vi phạm pháp luật:               | Không có  |
| Quyền lợi mâu thuẫn với Lợi ích Công Ty: | Không có  |



### 3.3 Thành viên Hội đồng quản trị

|   |  |
|---|--|
| Họ và tên:                                  | Nguyễn Thị Thu Vân   |
| Giới tính:                                  | Nữ   |
| Ngày sinh:                                  | 01/01/1968   |
| Nơi sinh:                                   | Tiền Giang   |
| Số CMND:                                    | 280647944  |
| Quốc tịch:                                  | Việt Nam   |
| Dân tộc:                                    | Kinh   |
| Địa chỉ thường trú:                         | 27 Ngô Văn Trị, Khu 2, Phường Phú Lợi, Tp.Thủ Dầu Một, Bình Dương                    |
| Trình độ chuyên môn:                        | Thạc sĩ kinh tế.   |
| Quá trình công tác:                         | Làm việc tại Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – Môi trường Bình Dương                 |
|   | Từ 10/1990 đến nay   |
| Chức vụ đang nắm giữ tại Công Ty:           | Thành viên HĐQT  |
| Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:      | Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – Môi trường Bình Dương            |
| + Cá nhân sở hữu:                           | 450.000 cổ phần, chiếm 1,5% vốn điều lệ  |
| Số lượng CP nắm giữ của người có liên quan: | 6.600.000 cổ phần, chiếm 22% vốn điều lệ (đại diện phần vốn góp của cổ đông cá nhân) |
| Hành vi vi phạm pháp luật                   | Không có   |
| Quyền lợi mâu thuẫn với Lợi ích Công Ty:    | Không có   |

### 3.4 Thành viên Hội đồng quản trị

|  |  |
|--|--|
| Họ và tên:                                       | Nguyễn Thanh Phong   |
| Giới tính:                                       | Nam  |
| Ngày sinh:                                       | 16/3/1972  |
| Nơi sinh:  | An Giang   |
| Số CMND:   | 024302473  |
| Quốc tịch:                                       | Việt Nam   |
| Dân tộc:   | Kinh   |
| Địa chỉ thường trú:                              | CK3-3-5 khu phố Riverside, Residence, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp.Hồ Chí Minh |
| Trình độ chuyên môn:                             | Đại học Hàng hải   |
| Quá trình công tác:                              | Làm việc tại Công ty TNHH Thương Mại N.T.P                                   |
|  | 1999 đến nay   |
| Chức vụ đang nắm giữ tại Công Ty:                | Thành viên HĐQT  |
| Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:           | Giám đốc Công ty TNHH Thương Mại N.T.P                                       |
| + Đại diện Công ty TNHH Thương mại N.T.P sở hữu: | 4.500.000 cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ                                     |
| + Cá nhân sở hữu:                                | Không có   |
| Hành vi vi phạm pháp luật:                       | Không có   |
| Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công Ty:         | Không có   |

### 3.5 Thành viên Hội đồng quản trị.

|            |             |
|------------|-------------|
| Họ và tên: | Võ Văn Bình |
|------------|-------------|

Giới tính: Nam  
Ngày sinh: 12/11/1967  
Nơi sinh: Bình Dương  
Số CMND: 023794681  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
Địa chỉ thường trú: 102/16H/7T8 Âu Dương Lân, P3, Q8  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế  
Quá trình công tác: 1997 đến nay

Chức vụ đang nắm giữ tại Công Ty:  
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Làm việc tại Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Kỹ thuật D&B  
Thành viên HĐQT  
Chủ tịch Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Kỹ thuật D&B  
4.500.000 cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ

+ Đại diện Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Kỹ thuật D&B sở hữu:  
+ Cá nhân sở hữu:  
Hành vi vi phạm pháp luật:  
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công Ty:

Không có  
Không có  
Không có

### 3.6 Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: Nguyễn Văn Trí  
Giới tính: Nam  
Ngày sinh: 10/10/1973  
Nơi sinh: Quảng Nam  
Số CMND: 280961641  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
Địa chỉ thường trú: 59/49 Khu 5, Phường Định Hòa, Tp.Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Việt Nam  
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng  
Quá trình công tác: 2006 đến nay

Làm việc tại Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Quỳnh Phúc

Chức vụ đang nắm giữ tại Công Ty:

Thành viên HĐQT

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Quỳnh Phúc

+ Đại diện Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Quỳnh Phúc sở hữu:

6.600.000 cổ phần, chiếm 22% vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu:

Không có

Hành vi vi phạm pháp luật:

Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công Ty:

Không có

### 3.7 Thành viên Hội đồng quản trị

|  |  |
|--|--|
| Họ và tên:   | Lý Thế Anh Tuấn  |
| Giới tính:   | Nam  |
| Ngày sinh:   | 05/6/1967  |
| Nơi sinh:  | Bình Dương   |
| Số CMND:   | 280447029  |
| Quốc tịch:   | Việt Nam   |
| Dân tộc:   | Kinh   |
| Địa chỉ thường trú:  | Hòa Lợi, Thị xã Bến Cát, Bình Dương  |
| Trình độ chuyên môn:                                       | Quản lý  |
| Quá trình công tác:  |  |
| <i>2011 đến nay</i>  | <i>Làm việc tại Công ty TNHH SX và TM Quỳnh Phúc</i>                               |
| Chức vụ đang nắm giữ tại Công Ty:                          | Không có   |
| Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:                     | Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính Công ty<br>TNHH Sản xuất & Thương mại Quỳnh Phúc |
| + <i>Đại diện Công ty TNHH SX và TM Quỳnh Phúc sở hữu:</i> | <i>6.600.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 22% vốn điều lệ</i>                              |
| + <i>Cá nhân sở hữu:</i>                                   | <i>Không có</i>  |
| Hành vi vi phạm pháp luật:                                 | Không có   |
| Quyền lợi mâu thuẫn với Công Ty:                           | Không có   |

4. Ban Kiểm soát

4.1 Trưởng ban kiểm soát:

|                      |   |
|----------------------|---|
| Họ và tên:           | Trần Tấn Đức                                |
| Giới tính:           | Nam   |
| Ngày sinh:           | 15/02/1977                                  |
| Nơi sinh:            | Bình Dương                                  |
| Số CMND:             | 280629997                                   |
| Quốc tịch:           | Việt Nam                                    |
| Dân tộc:             | Kinh  |
| Địa chỉ thường trú:  | Phường Định Hòa, Tp.Thủ Dầu Một, Bình Dương |
| Trình độ chuyên môn: | Cử nhân kinh tế                             |
| Quá trình công tác:  |   |
|                      | <i>Từ 01/4/2003 đến nay</i>                 |

|                                   |   |
|-----------------------------------|---|
| Chức vụ đang nắm giữ tại Công Ty: | Làm việc tại Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước –<br>Môi trường Bình Dương |
|                                   | Trưởng Ban Kiểm soát  |

|   |   |
|---|---|
| Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:      | Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước –<br>Môi trường Bình Dương               |
| + Cá nhân sở hữu:                           | 150.000 cổ phần, chiếm 0,5% vốn điều lệ   |
| Số lượng CP nắm giữ của người có liên quan: | 6.600.000 cổ phần, chiếm 22% vốn điều lệ (đại diện<br>phần vốn góp của cổ đông cá nhân) |

|                            |          |
|----------------------------|----------|
| Hành vi vi phạm pháp luật. | Không có |
|----------------------------|----------|

|  |          |
|--|----------|
| Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công Ty: | Không có |
|--|----------|

#### 4.2 Thành viên Ban kiểm soát:

|                      |   |
|----------------------|---|
| Họ và tên:           | Ngô Thị Đài Trang   |
| Giới tính:           | Nữ  |
| Ngày sinh:           | 20/9/1975   |
| Nơi sinh:            | Thành phố Hồ Chí Minh   |
| Số CMND:             | 022840705   |
| Quốc tịch:           | Việt Nam  |
| Dân tộc:             | Kinh  |
| Địa chỉ thường trú:  | 1/59 đường Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình,<br>Tp.Hồ Chí Minh |
| Trình độ chuyên môn: | Cử nhân Tài chính – Kế toán                                       |

|                                   |  |
|-----------------------------------|--|
| Quá trình công tác:               |  |
|                                   | <i>Năm 2000 đến nay</i>                    |
| Chức vụ đang nắm giữ tại Công Ty: | Làm việc tại Công ty TNHH Thương mại N.T.P |
|                                   | Thành viên ban kiểm soát.                  |

|  |  |
|--|--|
| Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: | Kế toán trưởng Công ty TNHH Thương mại N.T.P |
|--|--|

|   |          |
|---|----------|
| + Đại diện Công ty TNHH Thương mại N.T.P<br>sở hữu: | Không có |
|---|----------|

|                           |          |
|---------------------------|----------|
| Hành vi vi phạm pháp luật | Không có |
|---------------------------|----------|

|  |          |
|--|----------|
| Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công Ty: | Không có |
|--|----------|

Ban kiểm soát năm 2015 đã kiểm soát các mặt chủ yếu sau đây:

- Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp do đại hội đồng cổ đông đề ra, đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban giám đốc công ty trong việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết HĐQT.

- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ của Công ty, nội quy, quy chế của công ty đồng thời xem xét hệ thống các văn bản quy định hiện hành của Công ty, tham gia vào quá trình soạn thảo, đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản.

- Thẩm định báo cáo quyết toán 6 tháng, cả năm 2015 của công ty kịp thời, khách quan, đánh giá độ tin cậy của số liệu, kiến nghị và đề xuất với công ty trong công tác tài chính, kế toán, thống kê và quản trị doanh nghiệp, phối hợp với đơn vị kiểm toán xem xét ảnh hưởng trọng yếu trong báo cáo tài chính, giám sát việc thực hiện những kiến nghị của đơn vị kiểm toán và ban kiểm soát đưa ra.

- Kiểm tra giám sát những kiến nghị mà cổ đông đề xuất, đặt biệt là trong công tác đầu tư xây dựng cơ bản.

5. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

Lương thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Tổng lương và thù lao trả cho HĐQT và BGD trong năm 2015: 1.560.000.000 đồng

V. Báo cáo tài chính

Xem chi tiết tại <http://hnx.vn/web/guest/tin-upcom>

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT  
*Nguyễn Văn Chiến*

